-------------------------------BÀI 7 ----------------------------------------------------

--1. Tạo thủ tục chèn là các thông tin hóa đơn và chi tiết hóa đơn (giả sử chỉ tiết hóa đơn được

--lấy từ một bảng tạm), hãy đảm bảo việc cập nhật là đồng thời thành công hoặc không thành công (transaction)

create table #temp(

MaHD nvarchar(5),

MaSP tinyint,

SoLuong tinyint,

GiaBan money)

CREATE PROC NhapHD @MaHD nvarchar(5), @MaKH nvarchar(10), @MaNV int, @NgayLap datetime, @NgayGiao datetime

as

BEGIN

BEGIN TRAN;

BEGIN TRY

insert into tblHoaDon(MaHD, MaKH, MaNV, NgayLapHD, NgayGiaoHang) values (@MaHD, @MaKH, @MaNV, @NgayLap, @NgayGiao)

INSERT INTO tblchitiethoadon(MaHD, MaSP, SoLuong, GiaBan) select MaHD, MaSP, SoLuong, GiaBan from #temp where MaHD=@MaHD

COMMIT TRAN;

END TRY

BEGIN CATCH

PRINT 'Error: ' + ERROR\_MESSAGE();

ROLLBACK TRAN;

END CATCH;

delete from #temp where MaHD=@MaHD

END;

select \* from tblChiTietHoaDon

select \* from tblKhachHang

select \* from #temp

INSERT INTO #temp(MaHD, MaSP, SoLuong, GiaBan) values ('10144',1,20,10), ('10144',2,10,10), ('10144',3,30,10), ('10144',4,20,20)

delete from tblhoadon where MaHD='10144' or mahd='10145'

exec NhapHD '10144','AGROMAS', 1, '2021-02-03', '2021-02-03'

select \* from tblhoadon where MaHD='10144'

select \* from tblChiTietHoaDon where MaHD='10144'

Graphical user interface, text

Description automatically generated with medium confidence

--2. Tạo thủ tục có đầu vào là số hóa đơn, đầu ra là số tiền cần thanh toán

create procedure ThuTuc\_Cau2 @mhd nvarchar(255), @tien money out

As

begin

select @tien=sum(SoLuong\*GiaBan) from tblChiTietHoaDon where MaHD = @mhd

end

select \* from tblChiTietHoaDon

Declare @Tien money

exec ThuTuc\_Cau2 '10144', @Tien out

print @Tien

A picture containing shape

Description automatically generated

--3. Tạo view QUA TANG gồm có các field sau:

--MaHD, MaKH, NgayLapHD, TenSp, Soluong, Giaban, ThanhTien, Giamgia, Quatang.

--Trong đó: ThànhTiền là Số lượng nhân giá bán.

--Giảmgiá là 10% của ThànhTiền nếu thành tiền của sản phẩm không dưới 500 và Soluong sản phẩm bán phải từ 35 trở lên.

--Quà tặng được tính như sau: nếu thành tiền ít hơn 1000 thì không được vé nào, từ 1000 đến <2000 được

--1 vé ca nhạc, từ 2000 đến <3000 được 2 vé ca nhạc, v.v… (ví dụ: nếu thànhtiền = 4000 thì Quà tặng là 4 vé ca nhạc). Sắp xếp theo MaHD theo thứ tự tăng dần.

create view view\_Cau3 as

select Top(1000) tblHoaDon.MaHD, MaKH, NgayLapHD, TenSp, Soluong, Giaban,(SoLuong\*GiaBan)as ThanhTien,

iif((SoLuong\*GiaBan > 500 and SoLuong >= 35) , SoLuong\*GiaBan\*0.1, 0)as Giamgia,

cast((SoLuong \* GiaBan / 1000) as int) as Quatang

from tblHoaDon inner join tblChiTietHoaDon on tblHoaDon.MaHD = tblChiTietHoaDon.MaHD

inner join tblSanPham on tblChiTietHoaDon.MaSP = tblSanPham.MaSP

order by MaHD asc

select \* from view\_Cau3

Graphical user interface, table

Description automatically generated with medium confidence

--4. Thêm trường TongSLBan (tổng số lượng bán) và bảng sản phẩm. Tạo trigger cập nhật dữ

--liệu tổng số sản phẩm đã bán cho trường này mỗi khi thêm, sửa, xóa một chi tiết hóa đơn.

alter table tblSanPham add TongSLBan int

CREATE trigger SoLuongBan on tblChiTietHoaDon

after insert,update,delete as

begin

UPDATE tblSanpham set TongSLBan=isnull(TongSLBan,0)+(select SoLuong FROM inserted where MaSP=tblSanpham.MaSP)

FROM inserted where tblSanpham.MaSP=inserted.MaSP

UPDATE tblSanpham set TongSLBan=isnull(TongSLBan,0)-(select SoLuong FROM deleted where MaSP=tblSanpham.MaSP)

FROM deleted where tblSanpham.MaSP=deleted.MaSP

END

select \* from tblChiTietHoaDon where masp=5

select \* from tblSanPham where masp=5

delete from tblChiTietHoaDon where masp=5 and MaHD='10150'

INSERT INTO tblChiTietHoaDon(MaHD, MaSP, SoLuong, GiaBan) values ('10150',5,15,10)

A picture containing graphical user interface

Description automatically generated

--5. Lập view tính doanh thu theo tháng của năm 2021

create view View\_DT as

select

ISNULL(sum(case Month(NgayLapHD) when 1 then (SoLuong \* GiaBan) end), 0) as Thang1,

ISNULL(sum(case Month(NgayLapHD) when 2 then (SoLuong \* GiaBan) end), 0) as Thang2,

ISNULL(sum(case Month(NgayLapHD) when 3 then (SoLuong \* GiaBan) end), 0) as Thang3,

ISNULL(sum(case Month(NgayLapHD) when 4 then (SoLuong \* GiaBan) end), 0) as Thang4,

ISNULL(sum(case Month(NgayLapHD) when 5 then (SoLuong \* GiaBan) end), 0) as Thang5,

ISNULL(sum(case Month(NgayLapHD) when 6 then (SoLuong \* GiaBan) end), 0) as Thang6,

ISNULL(sum(case Month(NgayLapHD) when 7 then (SoLuong \* GiaBan) end), 0) as Thang7,

ISNULL(sum(case Month(NgayLapHD) when 8 then (SoLuong \* GiaBan) end), 0) as Thang8,

ISNULL(sum(case Month(NgayLapHD) when 9 then (SoLuong \* GiaBan) end), 0) as Thang9,

ISNULL(sum(case Month(NgayLapHD) when 10 then (SoLuong \* GiaBan) end), 0) as Thang10,

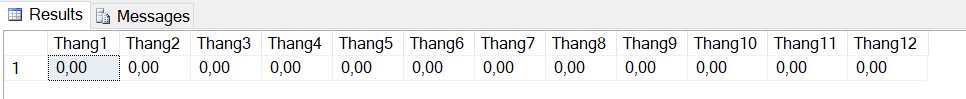
ISNULL(sum(case Month(NgayLapHD) when 11 then (SoLuong \* GiaBan) end), 0) as Thang11,

ISNULL(sum(case Month(NgayLapHD) when 12 then (SoLuong \* GiaBan) end), 0) as Thang12

from tblHoaDon inner join tblChiTietHoaDon on tblHoaDon.MaHD = tblChiTietHoaDon.MaHD

where YEAR(NgayLapHD) = 2021

select \* from View\_DT



--6. Tạo thủ tục với đầu vào là ngày, đầu ra là số lượng hóa đơn, doanh thu của ngày đó

create procedure TT\_DoanhThu @date date, @sl int out, @dt money out as

begin

select @sl = count(DISTINCT tblHoaDon.MaHD), @dt = sum(SoLuong\*GiaBan)

from tblHoaDon inner join tblChiTietHoaDon on tblHoaDon.MaHD = tblChiTietHoaDon.MaHD

where NgayLapHD = @date

group by tblHoaDon.MaHD

end

select \* from tblHoaDon inner join tblChiTietHoaDon on tblHoaDon.MaHD = tblChiTietHoaDon.MaHD

where NgayLapHD = '1997-01-06'

Declare @sl int, @dt money

exec TT\_DoanhThu '1997-01-06', @sl out, @dt out

print @sl

print @dt

Shape

Description automatically generated with medium confidence

--7. Tạo hàm có đầu vào là mã hóa đơn, đầu ra là thông tin toàn bộ hóa đơn như chi tiết hóa đơn, thành tiền

CREATE FUNCTION tthd(@mahd nvarchar(5)) returns TABLE

as return(

select tblHoaDon.MaHD, MaSP, SoLuong ,(SoLuong\*GiaBan) as ThanhTien

from tblHoaDon inner join tblChiTietHoaDon on tblHoaDon.MaHD=tblChiTietHoaDon.MaHD

where tblHoaDon.MaHD = @mahd

)

select \* from tthd('10144')

Graphical user interface, application, Word

Description automatically generated

--8. Tạo hàm có đầu vào là tỉnh, đầu ra là số nhân viên của tỉnh đó

create function slnv(@tinh nvarchar(60)) returns int

as begin

DECLARE @sl int

select @sl = count(MaNV) from tblNhanVien where DiaChi like '%'+@tinh+'%'

return @sl

end

select \* from tblNhanVien

print dbo.slnv(N'Lê')

A picture containing graphical user interface

Description automatically generated

--9. Tạo thủ tục xóa các hóa đơn mà không có chi tiết hóa đơn

create procedure TT\_Cau9 as

begin

delete from tblHoaDon where MaHD not in (select distinct MaHD from tblChiTietHoaDon)

end

select \* from tblHoaDon where MaHD not in (select distinct MaHD from tblChiTietHoaDon)

exec TT\_Cau9

A picture containing graphical user interface

Description automatically generated

--10. Thêm trường TriGiaHD (trị giá hóa đơn) vào bảng Hóa đơn. Tạo trigger cập nhật dữ liệu cho trường này mỗi khi thêm, sửa, xóa một chi tiết hóa đơn

alter table tblHoaDon add TriGiaHD money

alter trigger tg\_tghd on tblChiTietHoaDon after insert, update, delete as

begin

declare @masp nvarchar(15), @mahd\_is nvarchar(5), @mahd\_dl nvarchar(5), @tt money

select @mahd\_is = MaHD, @masp = MaSP from inserted

select @mahd\_dl =MaHD, @masp = MaSP from deleted

if (@mahd\_is is not null)

begin

select @tt = (select sum(SoLuong\* GiaBan) as TT from tblChiTietHoaDon where MaHD = @mahd\_is group by MaHD)

update tblHoaDon set TriGiaHD = @tt where MaHD = @mahd\_is

end

if(@mahd\_is is null)and exists(select MaHD from tblHoaDon where MaHD = @mahd\_dl)

begin

select @tt = (select sum(SoLuong\* GiaBan) as TT from tblChiTietHoaDon where MaHD = @mahd\_dl group by MaHD)

update tblHoaDon set TriGiaHD = @tt where MaHD = @mahd\_dl

end

end

select \* from tblChiTietHoaDon

select \* from tblHoaDon

update tblChiTietHoaDon set SoLuong = 36 where MaHD = '10144'and MaSP = '1'

delete tblChiTietHoaDon where MaHD = '10145'and MaSP = '1'

select \* from tblHoaDon

Graphical user interface, application

Description automatically generated

------------------------------BÀI 8 ----------------------------------------------------

use BT8\_TKCSDL

--1. Tạo hàm đầu vào là chức vụ đầu ra là những nhân viên cùng chức vụ đó

create function fs\_nv(@chucvu nvarchar(50)) returns table

as return(

select tNhanVien.MaNV, HO+' '+TEN as HoTen, iif(Phai = 'False', N'Nam', N'Nữ')as Phai,ChucVu, NTNS, NgayBD, MaPB, HINH, GHICHU

from tNhanVien inner join tChiTietNhanVien on tNhanVien.MaNV = tChiTietNhanVien.MaNV where @chucvu = ChucVu

)

select \* from fs\_nv('NV')

A picture containing graphical user interface

Description automatically generated

--2. Tạo báo cáo bảng Phụ cấp, trợ cấp cho nhân viên gồm có các trường sau: MaNV, Ho, Ten, ChucVu, ThamNien, Luong, TroCap, PhuCapTN.

--Trong đó:

--Thâm Niên là số năm làm việc của nhân niên trong công ty, được tính dựa và ngày bắt đầu

--làm việc (NgayBD).

--Lương là hệ số lương (HSLuong) nhân 250000.

--Trợ Cấp là 150000 cho các nhân viên có ngày sinh trước ngày 30/4/75.

--Phụ Cấp TN (phụ cấp thâm niên): chỉ được tính cho các nhân viên có thâm niên không dưới 5

--năm, và cứ mỗi năm thâm niên sau 5 năm được tính 50000 (ví dụ: ThamNien=5 có

--PhuCapTN=50000, 6 năm – 100000, 7 năm – 150000, 8 năm – 200000 v.v…)

select tNhanVien.MaNV,HO+' '+TEN as HoTen,NTNS,ChucVu,year(getdate())-year(NgayBD) as ThamNien,HSLuong\*250000 as Luong,

case

when year(NTNS)<=1975 and month(NTNS)<=4 and day(NTNS)<30 then 1500000 else 0

end as TroCap,

case

when year(getdate())-year(NgayBD)=5 then 50000

when year(getdate())-year(NgayBD)>5 then (year(getdate())-year(NgayBD)-5)\*50000

end as PhuCapTN into PhuCap

from tNhanVien inner join tChiTietNhanVien on tNhanVien.MaNV=tChiTietNhanVien.MaNV

select \* from PhuCapTable

Description automatically generated with medium confidence

--3. Tạo hàm với đầu vào là năm, đầu ra là số nhân viên sinh vào năm đó

create function fs\_slnv(@nam int) returns int as begin

DECLARE @sl int

select @sl = count(MaNV)from tNhanVien where YEAR(NTNS) = @nam

return @sl

end

select \* from tNhanVien

print dbo.fs\_slnv(1966)

Graphical user interface, application

Description automatically generated with medium confidence

--4. Tạo hàm với đầu vào là số thâm niên đầu ra là danh sách nhân viên có thâm niên đó

create function fs\_tlnv(@tl int) returns table as return(

select MaNV, HO+' '+TEN as HoTen, iif(Phai = 'False', N'Nam', N'Nữ')as Phai, NTNS, DATEDIFF(Year, NgayBD, GetDate()) as ThamLien, MaPB, HINH, GHICHU

from tNhanVien where @tl =DATEDIFF(Year, NgayBD, GetDate())

)

select \* from fs\_tlnv(31)

Table

Description automatically generated

--5. Tạo hàm đưa ra thông tin về nhân viên được tăng lương của ngày hôm nay (giả sử 3 năm lên lương 1 lần)

create function fs\_nvtl() returns table as return

select \* from tNhanVien where DATEDIFF(Year, NgayBD, GETDATE())%3 = 0 and MONTH(GETDATE())=MONTH(NgayBD) and Day(GETDATE())=DAY(NgayBD)

select \* from fs\_nvtl()

Graphical user interface

Description automatically generated

--6. Tạo thủ tục nhập đồng thời nhân viên và chi tiết nhân viên (dùng transaction).

create procedure ps\_nv\_ctnv @manv nvarchar(10), @ho nvarchar(30), @ten nvarchar(20), @phai bit, @ntns date, @ngaybd date,@mapb nvarchar(5), @hinh image,

@ghichu nvarchar(MAX), @chucvu nvarchar(5), @hsluong int, @md nvarchar(6)

as

BEGIN

BEGIN TRAN;

BEGIN TRY

insert into tNhanVien values (@manv, @ho, @ten, @phai, @ntns,@ngaybd,@mapb, @hinh, @ghichu)

INSERT INTO tChiTietNhanVien values(@manv, @chucvu, @hsluong, @md, DATEDIFF(YEAR,@ngaybd,GETDATE()))

COMMIT TRAN;

END TRY

BEGIN CATCH

PRINT 'Error: ' + ERROR\_MESSAGE();

ROLLBACK TRAN;

END CATCH;

END;

select \* from tNhanVien inner join tChiTietNhanVien on tNhanVien.MaNV = tChiTietNhanVien.MaNV where tNhanVien.MaNV = '061'

exec ps\_nv\_ctnv '061', N'Nguyễn Thị', N'Ngũ', 1, '2001-07-31', '2020-02-10','VP', null,'Ngũ xinh gái ahihi','NV',10, 'B1'

select \* from tNhanVien inner join tChiTietNhanVien on tNhanVien.MaNV = tChiTietNhanVien.MaNV where tNhanVien.MaNV = '061'

Graphical user interface, text, application, email

Description automatically generated

--7. Thêm trường ThamNien vào bảng chi tiết nhân viên. Tạo thủ tục tính thâm niên cho nhân

--viên và cập nhật vào trường ThamNien. (ThamNien=năm hiện tại – năm vào).

alter table tChiTietNhanVien add ThamNien int

create procedure pc\_ThamNien as begin

update tChiTietNhanVien set ThamNien = datediff(YEAR,NgayBD, GETDATE()) from tChiTietNhanVien inner join tNhanVien on tChiTietNhanVien.MaNV = tNhanVien.MaNV

end

exec pc\_ThamNien

select \* from tChiTietNhanVien

Table

Description automatically generated

--8. Tạo thủ tục tính nhân viên mỗi phòng ban, số nhân viên nam, số nhân viên nữ với mã phòng ban là tham số đầu vào

create procedure pc\_conut @mapb nvarchar(10), @slnv int out, @sln int out, @slnu int out

as begin

select @slnv = count(MaNV) from tNhanVien where MaPB = @mapb

select @sln = count(MaNV) from tNhanVien where PHAI = 0

select @slnu = count(MaNV) from tNhanVien where PHAI = 1

end

declare @slnv int, @sln int, @slnu int

exec pc\_conut 'VP', @slnv out, @sln out, @slnu out

print @slnv

print @sln

print @slnu

Graphical user interface

Description automatically generated with low confidence